

**NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN ĐỊA LÍ 8**  
**TUẦN 7**

**I. Đáp án các câu hỏi tuần 6.**

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
A	B	A	C	C	D	B	A	C	D	A	D	C	A	B	B	C	D	B	A	A	C	D	A	B

**II. Chọn đáp án đúng nhất cho mỗi câu sau.**

**Câu 1.** Đại bộ phận lãnh thổ Việt Nam là biển nằm trong giai đoạn nào?

- A. Đại Cổ sinh.                      B. Tiền Cambri.                      C. Tân kiến tạo.                      D. Đại Trung sinh.

**Câu 2.** Lịch sử phát triển của tự nhiên Việt Nam gồm có mấy giai đoạn lớn?

- A. 2.                                      B. 3.                                      C. 4.                                      D. 5.

**Câu 3.** Sự kiện nổi bật trong giai đoạn Tân kiến tạo là:

- A. Diễn ra nhiều vận động tạo núi lớn liên tiếp.  
B. Hình thành những khối núi đá vôi hùng vĩ ở miền Bắc nước ta.  
C. Hình thành các đồng bằng phù sa trẻ.  
D. Bắt đầu hình thành các loại khoáng sản.

**Câu 4.** Vận động Tân kiến tạo (Hi-ma-lay-a) diễn ra cách đây khoảng

- A. 15 triệu năm.                      B. 20 triệu năm.                      C. 25 triệu năm.                      D. 30 triệu năm.

**Câu 5.** Loài người xuất hiện trên Trái Đất vào giai đoạn nào?

- A. Tiền Cambri.                      B. Đại Cổ sinh.                      C. Đại Trung sinh.                      D. Tân kiến tạo.

**Câu 6.** Khu vực núi Trường Sơn Bắc thuộc vùng địa chất kiến tạo nào?

- A. Nền móng Tiền Cambri.                      C. Nền móng Trung sinh.  
B. Nền móng Cổ sinh.                      D. Vùng sụt võng vào Tân sinh.

**Câu 7.** Khủng long tồn tại trong thời kì nào?

- A. Tiền Cambri.                      B. Đại Cổ sinh.                      C. Đại Trung sinh.                      D. Đại Tân sinh.

**Câu 8.** Bôxít tập trung nhiều ở vùng nào nước ta?

- A. Vùng biên giới phía Tây giáp Cam – pu – chia.  
B. Vùng duyên hải ven biển Đông.  
C. Vùng biên giới phía Bắc giáp Trung Quốc.  
D. Vùng biên giới phía Tây giáp Lào.

**Câu 9.** Tại Việt Nam có khoảng bao nhiêu loại khoáng sản khác nhau?

- A. Gần 60 loại.                      B. Gần 70 loại.                      C. Gần 80 loại.                      D. Gần 90 loại.

**Câu 10.** Các loại khoáng sản có trữ lượng lớn ở nước ta gồm :

- A. Than, dầu khí, kim cương, sắt, bôxít.                      C. Than, dầu khí, kim cương, đá vôi, sắt.  
B. Than, vàng, kim cương, dầu khí, đồng.                      D. Than, dầu khí, apatit, bôxít, đá vôi.

**Câu 11.** Dầu mỏ, khí đốt được hình thành trong giai đoạn nào ?

- A. Đại Tân sinh.                      B. Đại Trung sinh.                      C. Đại Cổ sinh.                      D. Tiền Cambri.

**Câu 12.** Theo Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và 5, tỉnh Thái Bình **không** tiếp giáp với

- A. Hải Phòng.                      B. Hà Nội.                      C. Nam Định.                      D. biển.

**Câu 13.** Mỏ than lớn nhất nước ta nằm ở tỉnh nào?

- A. Thái Nguyên.                      B. Hà Tĩnh.                      C. Quảng Ninh.                      D. Thanh Hóa.

**Câu 14.** Quá trình ngoại sinh sinh ra loại khoáng sản nào ?

- A. Sắt.                                      B. Đồng.                                      C. Kẽm.                                      D. Than.

**Câu 15.** Mỏ sắt lớn nhất nước ta tập trung ở đâu ?

- A. Lào Cai.                      B. Hà Tĩnh.                      C. Đà Nẵng.                      D. Quảng Ninh.

**Câu 16.** Nhận định nào sau đây **không** phải là đặc điểm của nguồn tài nguyên khoáng sản?

- A. Khoáng sản là loại tài nguyên không thể phục hồi được.  
B. Một số khoáng sản có nguy cơ cạn kiệt.  
C. Khoáng sản có vai trò quan trọng trong phát triển công nghiệp.  
D. Khoáng sản được hình thành trong thời gian ngắn.

**Câu 17.** Dầu mỏ, khí đốt phân bố chủ yếu ở nơi nào trên đất nước ta ?

- A. Thềm lục địa.                      C. Tây Nguyên.  
B. Bắc Trung Bộ.                      D. Đông Bắc Bắc Bộ.

**Câu 18.** Mỏ thiếc lớn nhất nằm ở tỉnh nào nước ta?

- A. Nghệ An.                      B. Hải Phòng.                      C. Quảng Ninh.                      D. Hà Tĩnh.

**Câu 19.** Giai đoạn Tân kiến tạo hình thành ở nước ta các loại khoáng sản nào ?

- A. Đồng, vàng, đất hiếm.                      C. Dầu mỏ, bôxít, than nâu.  
B. Than đá, thiếc, sắt.                      D. Dầu mỏ, đồng, vàng.

**Câu 20.** Tỉnh nào nước ta vừa tiếp giáp Trung Quốc vừa giáp biển ?

- A. Hà Giang.                      B. Lạng Sơn.                      C. Lào Cai.                      D. Quảng Ninh.

**Câu 21.** Điểm cực Đông phần đất liền nước ta trên bản đồ hành chính (Atlas Địa lí Việt Nam) là:

- A. Mũi Đồi.                      B. Mũi Ngọc.                      C. Mũi Đại Lãnh.                      D. Mũi Dinh.

**Câu 22.** Ở đồng bằng sông Hồng, loại than tập trung nhiều nhất là:

- A. Than đá.                      B. Than nâu.                      C. Than bùn.                      D. Than mỡ.

**Câu 23.** Tỉnh nào nước ta nằm ở ngã ba biên giới Việt Nam – Lào - Campuchia?

- A. Gia Lai.                      B. Đắk Lắk.                      C. Kon Tum.                      D. Quảng Nam.

**Câu 24.** Các vùng đồng bằng và thềm lục địa nước ta là nơi thành tạo của những khoáng sản chủ yếu nào?

- A. Than đá, sét cao lanh.                      C. Than đá, titan.  
B. Than đá, dầu mỏ.                      D. Than đá, sắt.

**Câu 25.** Khoáng sản than đá trong Atlas Địa lí Việt Nam được kí hiệu như thế nào?

- A. Hình vuông màu đen.                      C. Hình tam giác đều màu trắng.  
B. Hình thang cân màu trắng.                      D. Hình thoi màu đen.

-----Hết-----